

Bản án số: 30/2021/HS-PT

Ngày: 13 - 01- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Diệu Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 669/2020/TLPT- HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn S. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1966 tại Bình Thuận; Tên gọi khác: Mười xe ôm; Nơi cư trú: khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lưu Thị Ngọc Đ; có vợ và 03 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 25/12/2019 đến ngày 02/01/2020, tạm giam từ ngày 03/01/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Văn L - Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; Nơi cư trú: khu phố 1, phường P thành phố T, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

2. Ông Lê Viết Ph, sinh năm 1975; Nơi cư trú: số 59 Từ Văn T, khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Thuận (xin vắng mặt).

3. Bà Phan Thị H, sinh năm 1981; HKTT: khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: Thôn Đ1, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 25/12/2019, Nguyễn Văn S đang chạy xe ôm trên địa bàn thành phố Phan Thiết thì nhận được điện thoại của Trần Thị Thu Thảo gọi từ số thuê bao 0902493452 đến số thuê bao 0917695561 của S hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 2.500.000 đồng, S đồng ý. Sẵn trong người đang cất giấu 04 gói ma túy đá nên S điều khiển xe mô tô biển số 86C1- 456.10 đi đến phòng trọ của Thảo tại hẻm 271 đường Đặng Văn Lãnh (thuộc thôn Xuân Phú, xã Phong Nẫm, thành phố Phan Thiết) để giao ma túy cho Thảo thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Bình Thuận bắt quả tang lúc 12 giờ 05 phút cùng ngày, thu giữ của Nguyễn Văn S gồm:

- 02 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước mỗi gói khoảng (04 x 07)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (trong túi áo khoác bên phải, ký hiệu M1, M2);

- 02 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước mỗi gói khoảng (04 x 07)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (trong túi quần bên phải, ký hiệu M3);

- 01 điện thoại di động màu đen, bạc, mặt sau có chữ Nokia, gắn số thuê bao 0917675561 (trong túi áo khoác bên trái);

- 01 xe mô tô hiệu Wave α , biển số 86C1-456.10; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy số 003643, mang tên Phan Thị Hoa;

- Số tiền 8.000.000 đồng.

Lúc 15 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Bình Thuận tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của Nguyễn Văn S tại khu phố 1, phường P, thành phố T, thu giữ những vật chứng gồm:

- Thu giữ trong ngăn kéo dưới cùng trong tủ quần áo tại phòng ngủ bên tay trái trên lầu hướng cầu thang lên: 01 ví da màu đen, có khóa kéo, kích thước khoảng (11 x 15)cm, bên trong có:

1. 01 bìch nylon quai xách màu xanh, bên trong có 05 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước tương tự nhau, khoảng (04 x 07)cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M4);

2. 01 bìch nylon quai xách màu đen, bên trong có: 03 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước lần lượt khoảng: (3,5 x 06)cm, (2,5 x 05)cm, (3,5 x 05)cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, dạng nén (ký hiệu M5); 04 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước lần lượt khoảng (3,5 x 5,5)cm, (4,5 x 06)cm, (3,5 x 4,5)cm, (04 x 4,5)cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, dạng nén (ký hiệu M6);

- Thu giữ trong ngăn kéo dưới cùng của tủ đựng quần áo tại phòng ngủ bên tay phải trên lầu hướng cầu thang lên: 01 cân tiểu ly màu đen và 10 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (04 x 07)cm, bên trong không chứa gì;

- Thu giữ trong tủ sắt đựng quần áo trong phòng ngủ dưới lầu: 01 gói nylon không màu có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 09)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M7);

- Thu giữ trong ngăn kéo dưới cùng của tủ gỗ trong phòng khách: 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (04 x 07)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M8);

- Thu giữ trong đôi giày da đặt dưới ghế salon trong phòng khách:

1. 07 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, có kích thước khác nhau, được đánh số trên các gói lần lượt là: 1; 5; 2,5; 1; 5; 2,5; 5, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, dạng nén (ký hiệu M9);

2. 06 gói nylon không màu, hàn kín, có kích thước khác nhau, được đánh số trên các gói lần lượt là: 1; 1; 1; 1; 1; 5, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, dạng nén (ký hiệu M10).

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và việc bán ma túy, Nguyễn Văn S khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 24/12/2019, S nhận được điện thoại của Trần Thị Minh Châu (sinh năm 1979, tạm trú tại thôn ĐT, xã M, huyện N) nói đến phòng trọ của Châu nhận ma túy về bán lại cho người khác để hưởng tiền công. S điều khiển xe mô tô biển số 86C1-456.10 đi đến phòng trọ của Châu tại xã M, huyện N. Tại đây, S được Châu giao cho 01 bìch nylon màu đen, bên trong đựng ma

túy đá và Heroine. Sau đó, S điều khiển xe mô tô đem bịch nylon đựng ma túy về nhà rồi cất giấu trong những tủ khác nhau tại phòng ngủ, phòng khách và trong đôi giày để tại phòng khách nhằm mục đích bán cho người khác. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/12/2019, S nhận được điện thoại của bà Nguyễn Thị Lan (tên gọi khác: Thu, sinh năm 1972, tạm trú tại thôn X, xã PH, thành phố T, là mẹ của Trần Thị Thu Thảo) hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy đá thì S lấy 05 gói ma túy trong tủ gỗ tại phòng khách cất vào túi áo khoác và túi quần rồi điều khiển xe mô tô biển số 86C1-456.10 đi đến hẻm số 271 đường Đặng Văn Lãnh (thuộc thôn Xuân Phú, xã Phong Năm, thành phố Phan Thiết) thì gặp bà Lan. S lấy 01 gói ma túy đá trong túi áo khoác ra đưa cho bà Lan, bà Lan cầm gói ma túy đi vào phòng. Sau đó, bà Lan cầm gói ma túy ra đưa lại cho S và nói không đủ tiền mua, S cất gói ma túy vào túi áo khoác rồi ra về thì nhận được điện thoại của Châu bảo đem ma túy ra Phú Hải giao cho một người thanh niên lấy 2.500.000 đồng. S điều khiển xe mô tô ra khu vực chợ Phú Hải thì gặp 01 người thanh niên (không rõ nhân thân), S giao cho người này 01 gói ma túy đá rồi nhận số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó, S tiếp tục chạy xe ôm chở khách thì nhận được điện thoại của Trần Thị Thu Thảo hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 2.500.000 đồng, S đồng ý đem theo 04 gói ma túy (01 gói để giao cho Thảo, 03 gói còn lại ai có nhu cầu S sẽ bán) rồi điều khiển xe mô tô biển số 86C1-456.10 đi đến điểm hẹn để giao ma túy cho Thảo thì bị bắt quả tang như trên.

Ngoài ra, Nguyễn Văn S còn khai nhận: Trước ngày bị bắt quả tang, S còn nhiều lần nhận ma túy của Châu về bán lại cho nhiều người và được Châu trả tiền công tổng số tiền 3.800.000 đồng nhưng S không nhớ thời gian, địa điểm giao nhận ma túy và nhân thân của những người S đã bán ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1200/KLGD-PC09 ngày 02/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 2,5238gam; là Methamphetamine.
- Mẫu M2 gửi đến giám định có khối lượng 6,9690gam. Không tìm thấy thành phần các chất có trong các danh mục chất ma túy và tiền chất được ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.
- Mẫu M3 gửi đến giám định có khối lượng 9,6217gam; là Methamphetamine.
- Mẫu M4 gửi giám định có khối lượng 19,6867gam; là Methamphetamine.
- Mẫu M5 gửi giám định có khối lượng 5,3656gam; là Heroine.
- Mẫu M6 gửi giám định có khối lượng 10,7696gam; là Heroine.

- Mẫu M7 gửi giám định có khối lượng 0,7988gam; là Methamphetamine.
- Mẫu M8 gửi giám định có khối lượng 2,4121gam; là Methamphetamine.
- Mẫu M9 gửi giám định có khối lượng 14,3422gam; là Heroine.
- Mẫu M10 gửi giám định có khối lượng 19,6547gam; là Heroine.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSBT-P1 ngày 31/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận quyết định:

- Căn cứ vào: điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 50; Điều 35 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2019.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn S 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/10/2020, bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận hành vi phạm tội, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo phạm tội lần đầu, tuổi cao, thường xuyên bị bệnh, cha mẹ của bị cáo già yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo - Luật sư Lê Văn L phát biểu ý kiến: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức án 16 năm tù đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con còn nhỏ, cha mẹ già, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản án sơ thẩm đã nêu; qua lời khai nhận của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định như sau:

[1.1] Vào khoảng 11 giờ ngày 25/12/2019, khi đang đi bán ma túy cho Trần Thị Thu Thảo tại hẻm 271 đường Đặng Văn Lãnh thuộc thôn Xuân Phú, xã Phong Năm, thành phố Phan Thiết, bị cáo Nguyễn Văn S bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Bình Thuận bắt quả tang và thu giữ trên người của bị cáo 02 gói ma túy có trọng lượng 12,1455gam Methamphetamine. Khám xét nhà của bị cáo, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ thêm của bị cáo 50,1321gam Heroine và 22,8976gam Methamphetamine, bị cáo khai nhận số ma túy này dùng để bán cho người khác.

[1.2] Số ma túy thu giữ nêu trên của bị cáo S đã được giám định theo Kết luận giám định số 1200/KLGD-PC09 ngày 02/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. Toàn bộ số ma túy này, bị cáo Nguyễn Văn S khai là của Trần Thị Minh Châu, bị cáo chỉ bán dùm cho Trần Thị Minh Châu để hưởng tiền công, nhưng qua đối chất thì Trần Thị Minh Châu không thừa nhận và cũng không có căn cứ nào khác để chứng minh cho lời khai của bị cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định số ma túy này là của bị cáo dùng vào mục đích mua bán là có cơ sở.

[1.3] Do đó, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm

về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: quá trình điều tra, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, ngoài những tình tiết đã nêu trên, bị cáo còn có những tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự chưa được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng như: gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, hình phạt 16 năm tù mà bản án của Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo cũng như đề nghị của người bào chữa, sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo. Lập luận này cũng là cơ sở để không chấp nhận đề nghị giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn S không phải chịu theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

[1] Căn cứ vào: điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 50; Điều 35 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2019.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn S 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục giam bị cáo Nguyễn Văn S để đảm bảo thi hành án.

[2] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn S không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Bình Thuận; (1)
- VKSND tỉnh Bình Thuận; (1)
- Công an tỉnh Bình Thuận; (1)
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận; (1)
- Cục THA DS tỉnh Bình Thuận; (1)
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận; “Đề (2)
tổng đạt cho bị cáo”;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (3)
- Lưu hồ sơ vụ án (1). VP 04, 17b. (PPC).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Nhựt Bình